TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9-VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **23**/2025/QĐST-DS

Vĩnh Long, ngày 29 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hòa giải thành được lập ngày 21 tháng 01 năm 2026 các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 299/2025/TLST-DS ngày 14 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2025 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý K về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần L (LPBank).

Địa chỉ : LBP Tower, số 210 đường Trần Quang K, phường H, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Quốc Kh. Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Như Y, sinh năm 1991 – Chuyên viên xử lý nợ - Ngân hàng thương mại cổ phần L – Chi nhánh B.

Bị đơn:

- Ông Lê Văn K, sinh năm 1979; bà Phạm Thị Kim L, sinh năm 1979. Cùng địa chỉ: 160/1 ấp An B, xã An Q, tỉnh V.

Người đại diện ủy quyền của ông K, bà L: Bà Lê Thị D, sinh năm 1988. Địa chỉ: ấp An B, xã An Q, tỉnh V.

- Ông Lê Văn D, sinh năm 1957; bà Phạm Thị B, sinh năm 1958. Cùng Địa chỉ: số 73/1 ấp An B, xã An Q, tỉnh V.

Người đại diện ủy quyền của ông D, bà B: Bà Lê Thị D, sinh năm 1988. Địa chỉ: ấp An B, xã An Q, tỉnh V.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Lê Văn D và bà Phạm Thị B có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần (TMCP) L tổng số tiền gốc và lãi tạm tính đến ngày 21/01/2026 là: 7.252.170.664 đồng (Bảy tỷ, hai trăm năm hai triệu, một trăm bảy mươi nghìn, sáu trăm sáu bốn đồng), theo các hợp đồng sau:

- Hợp đồng tín dụng số HDTD 84020240128 ngày 03/4/2024 và giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 84020240128/02 ngày 08/10/2024, tổng nợ phát sinh đến ngày 21/01/2026 là 3.609.850.021 đồng, trong đó: nợ gốc là 3.000.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 132.345.082 đồng, nợ lãi gốc quá hạn là 465.768.493 đồng, nợ lãi chậm trả lãi là 11.736.446 đồng.

- Hợp đồng tín dụng số HDTD84020240140 ngày 08/4/2024 và giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 84020240140/02 ngày 09/10/2024, tổng nợ phát sinh là tính đến ngày 21/01/2026 là 3.642.320.643 đồng. Trong đó: nợ gốc là 3.000.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 163.278.082 đồng, nợ lãi gốc quá hạn là 464.184.247 đồng, nợ lãi chậm trả lãi là 14.858.314 đồng.

- Ông Lê Văn D và bà Phạm Thị B có nghĩa vụ liên đới tiếp tục trả cho Ngân hàng TMCP L phần lãi phát sinh từ ngày 22/01/2026 cho đến khi trả tất nợ theo quy định tại các hợp đồng tín dụng đã ký nêu trên.

2. Ông Lê Văn K và bà Phạm Thị Kim L có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng TMCP L tổng số tiền lãi và gốc phát sinh từ Hợp đồng tín dụng số HDTD84020240172 ngày 09/04/2024 và Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 84020240172/02 ngày 14/10/2024 tạm tính đến ngày 21/01/2026 là 3.618.023.691 đồng, trong đó nợ gốc: 3.000.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 146.889.388 đồng, nợ lãi gốc quá hạn: 457.847.260 đồng, nợ lãi chậm trả lãi 13.287.043 đồng.

Ông Lê Văn K, bà Phạm Thị Kim L có nghĩa vụ liên đới tiếp tục trả phần lãi phát sinh từ ngày 22/01/2026 cho đến khi trả tất nợ theo quy định tại Hợp đồng đã ký nêu trên.

Trường hợp ông Lê Văn D, bà Phạm Thị B, ông Lê Văn K, bà Phạm Thị Kim L không trả hoặc chỉ trả được một phần đối với số tiền có nghĩa vụ trả thì Ngân hàng TMCP L được quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BĐ 743471 số vào sổ cấp GCN: CH00465 do UBND huyện T, tỉnh B cấp ngày 01/6/2011; Được chi nhánh Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất huyện T tỉnh B cập nhật chỉnh lý ngày 05/9/2014 đối với thửa số: 43, tờ bản đồ số: 7, đất tọa lạc tại ấp An B, xã An N, huyện T, tỉnh B (nay là ấp An B, xã An Q, tỉnh V) đứng tên chủ sở hữu ông Lê Văn

D (theo các hợp đồng thế chấp số HDTC23A2024106 ngày 09/4/2024, HDTC23A2024081 ngày 03/4/2024 và HDTC23A2024085 ngày 08/4/2024 giữa Ngân hàng TMCP L- chi nhánh Bến Tre-PGD T và ông Lê văn D bà Phạm Thị B)

Trường hợp tài sản bảo đảm phát mãi không đủ để thu hồi khoản nợ cho Ngân hàng thì ông Lê Văn D, bà Phạm Thị B, ông Lê văn K, bà Phạm Thị Kim L có nghĩa vụ liên đới tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ tại ngân hàng theo đúng hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp, giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ đã ký kết.

2.3. Về án phí dân sư sơ thẩm:

- Ông Lê Văn D bà Phạm Thị B có nghĩa vụ liên đới nộp số tiền án phí là 57.626.000 đồng, trong đó bao gồm 28.813.000 đồng (50% án phí) ông bà có nghĩa vụ nộp và 28.813.000 đồng (50%) án phí ông bà nộp thay cho Ngân hàng TMCP L. Do ông bà là người cao tuổi nên được miễn nộp 50% là 28.813.000 đồng, ông bà có nghĩa vụ tiếp tục nộp số tiền án phí là 28.813.000 đồng .

- Ông Lê Văn K, bà Phạm Thị Kim L có nghĩa vụ liên đới nộp số tiền án phí là 52.180.237 đồng.

- Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 48.187.000 đồng theo biên lai thu số 0009276 ngày 12/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

- Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 57.228.049 đồng theo biên lai thu số 0004971 ngày 09/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND KV9-Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thanh Thuở